

TRỞ LẠI CÕI TRẦN

Trong lúc ông nói, vầng hào quang bao phủ quanh ông phát ra những tia sáng chói lọi, lấp loé như kim cương. Cậu Jules mỉm cười:

- Sắp đến lúc cháu phải trở lại cõi trần và Marjorie cũng muốn nói với cháu vài lời từ biệt nên cậu chỉ vắn tắt thôi. Cháu nên nhớ những điều cháu được chứng kiến và học hỏi nơi đây không phải là một giấc mộng hảo huyền mà là sự thật. Điều cháu học hỏi không phải là một đặc ân nào đâu nhưng chính nhờ đức hạnh của cháu. Cháu và cậu đã làm việc với nhau từ lâu, từ nhiều kiếp sống trong quá khứ, hiện nay cháu không nhớ được bao nhiêu nhưng sẽ có lúc cháu biết được những điều cháu đã làm cũng như hạnh nguyện của cháu. Ý thức được điều này, nhiệm vụ của cháu sẽ còn quan trọng hơn trước rất nhiều. Chúng ta tạm thời chia tay ở đây, trong một thời gian không lâu nữa chúng ta sẽ gặp lại nhau và sẽ làm việc chung.

Cậu Jules vù dứt lời thì tôi đã thấy Marjorie từ xa đi đến. Cô lướt đi nhẹ nhàng như một người khiêu vũ. Quanh cô có một bầy ánh sáng chói lọi khiến tôi không khỏi ngây ngất. Marjorie liếng thoảng:

- Này anh Steve, anh hiểu điều cậu Jules nói rồi chứ?

- Đại khái anh cũng hiểu được ba đôi điều nhưng cậu Jules nói là anh sắp phải trở về... Như vậy làm sao anh có thể gặp lại cậu Jules hay em đây ?

- Anh đừng lo. Em sẽ đến gặp anh mỗi khi anh ngủ. Nếu cần, anh cứ tập trung tư tưởng trước khi ngủ để nghĩ đến em thì em sẽ đến gặp anh ngay. Thôi, đã đến lúc anh phải trở về rồi...

Tự nhiên tôi thấy mệt mỗi một cách lạ lùng, ngực tôi đau nhói và hơi thở trở nên khó khăn khiến tôi phải đưa tay ôm lấy ngực. Tai tôi còn nghe văng vẳng tiếng Marjorie:

- Tạm biệt anh Steve, chúng ta sẽ gặp lại nhau...

Khi tỉnh dậy, tôi biết mình đã hôn mê gần một ngày. Cô y tá trực kể rằng tưởng tôi đã chết, người ta đem tôi xuống nhà xác để tẩm liệm nhưng may thay tôi tỉnh dậy kêu la om sòm. Bác sĩ khám nghiệm, xác nhận tôi còn sống và cho chuyển lên phòng hồi sinh. Cô y tá Louise Clayton kể rằng khi vừa tỉnh lại tôi đã hỏi ngay tại sao cô ta không có hào quang. Tưởng tôi còn mê sáng nên cô nhẹ nhàng hỏi tôi muốn nói hào quang nào. Tôi trả lời rằng tại sao cô không toát ra hào quang giống như Marjorie. Nghi rằng tôi muốn tìm một người tên Marjorie nên cô trả lời rằng cô là Louise Clayton, và ở đây không có ai tên Marjorie hết, phải chăng tôi muốn tìm một người tên Marjorie. Tuy nhiên tôi lại nói rằng Marjorie đã chết rồi, chết từ lâu rồi nhưng tôi đã gặp lại cô ta, quanh người cô ta toát ra hào quang và lúc nào cũng lướt đi như khiêu vũ vậy. Cô y tá cho rằng tôi đã nói mê nhưng tôi nhấn mạnh rằng tôi không mê sáng chút nào cả. Tôi gặp cậu Jules và Marjorie mặc dù cả hai đã chết từ lâu. Tôi còn thấy hạ sĩ Andrew Shaw bị trúng đạn ở trán trên chiến trường Âu Châu, gặp thượng sĩ Lawrence Sorgen và trung úy Robert Stevenson, cả hai đều tử trận hôm đó. Thấy vậy người y sĩ trực ra lệnh cho cô y tá chích cho tôi một liều thuốc ngủ.

Hai hôm sau, khi tôi hoàn toàn tỉnh táo thì Louise Clayton bước vào:

- Hôm trước trong lúc mê sảng ông nói rằng ông thấy Andrew Shaw, Lawrence Sorgen và Robert Stevenson bị trúng đạn tử trận ở Âu Châu...

- Đúng thế.

Louis Clayton im lặng nhìn tôi rồi đưa ra một bản báo cáo mới nhất của bộ quốc phòng thông báo tên những quân nhân tử trận và dĩ nhiên có cả tên ba người này. Việc một người bị hôn mê bất tỉnh tại North Carolina biết được những sự kiện xảy ra bên chiến trường Âu Châu quả là một việc kỳ lạ.

STEVE GẶP MỘT LINH HỒN KHÔNG TIN MÌNH ĐÃ CHẾT

Cậu Jules giới thiệu tôi với người quân nhân kia và nói rõ về trường hợp đặc biệt của tôi. Người quân nhân mừng rỡ xiết chặt tay tôi:

- Nếu anh có thể, phiền anh ghé thăm cha mẹ tôi và nói với ông bà rằng "Robbie vẫn khoẻ mạnh như thường". Tên tôi là Robert, bạn bè thường gọi tôi là Bob nhưng cha mẹ tôi lại thích gọi tôi là Robbie, đây là một tên riêng chỉ cha mẹ tôi biết mà thôi. Đây là địa chỉ của cha mẹ tôi...

Sau khi từ giã người quân nhân đó, ông Jules và tôi tiếp tục đi nữa. Vừa ra đến đường chính, tôi giật mình thấy một xe chở lính Đức đi ngang. Tôi giật mình kêu lớn:

- Cậu ơi, lính Đức kìa!

Cậu Jules mỉm cười:

- Phải rồi, chúng ta đang ở tại nước Đức nhưng cháu đừng lo, họ không trông thấy chúng ta đâu. Cháu quên rằng chúng ta không đâu còn thể xác nữa.

Chúng tôi thấy một ông già gầy gò, quần áo nhàu nát, đầu đội nón ni, vẻ mặt đau khổ đang đứng trước cửa một căn nhà. Cậu Jules nói:

- Đó là Lebowitz, một thương gia giàu có đã qua đời từ mấy năm nay nhưng không siêu thoát vì còn quyến luyến tài sản, sự nghiệp.

Ông già ngược cặp mắt lơ lơ nhìn cậu Jules rồi nói:

- Thưa ông, căn nhà này do chính tay tôi xây cất, chính tôi đã lựa từng cục gạch, từng khúc gỗ. Hãy nhìn cái cửa bằng gỗ sồi kia, chính tay tôi đã chọn nó từ bên Đan Mạch, còn chiếc cửa sổ bằng kính màu nữa, nó đã được hoàn tất bởi những thợ giỏi nhất miền Florence. Căn nhà này của tôi và tôi không thể bỏ nó được.

Cậu Jules nhìn ông già bằng cặp mắt thương hại rồi nói với tôi:

- Năm trước, chính quyền Đức ra lệnh cho người Do Thái phải rời bỏ khu này để tập trung vào một khu biệt lập. Ông Lebowitz không chịu nên bị họ đánh trọng thương. Tuy mang thương tích trầm trọng nhưng ông nhất định không chịu vào bệnh viện điều trị mà cứ bám riết căn nhà nên vài hôm sau bị nhóm SS giết chết. Từ đó ông cứ quanh quẩn bên căn nhà này.

Tôi bèn hỏi:

- Như vậy ông ấy sẽ ở đây đến bao giờ?

- Ông ta sẽ tiếp tục sống ở tình trạng này cho đến khi nào lòng quyến luyến kia tiêu tan hết. Có thể là một vài năm, chục năm hay có khi lâu hơn thế nữa.

Cậu Jules nói với ông già:

- Này ông bạn, ông bạn đã chết rồi, đã rời bỏ thế giới này rồi thì còn luyến tiếc căn nhà đó làm chi nữa! Hiện nay căn nhà đã thuộc về người khác rồi...

Ông lão khẳng khẳng lắc đầu:

- Không... không... đây là nhà của tôi, sống tôi ở với nó và chết tôi cũng ở với nó. Không ai có thể buộc tôi rời bỏ nó được.

Ngay lúc đó có một nhóm người từ đâu bước tới mở cửa bước vào nhà. Ông Lebowitz xông ra cản lại nhưng không được. Ông vừa xô đẩy họ vừa quát lớn:

- Quân ăn cướp! Đồ sát nhân! Bọn người hãy rút khỏi nhà của ta!

Dĩ nhiên những người đó đâu hay biết, họ vẫn thản nhiên bước vào mặc cho ông già la hét om sòm. Cậu Jules thở dài:

- Một ngày nào đó ông ta sẽ hiểu và hối tiếc cho sự điên rồ này.

- Phải chăng người chết nào cũng thế?

Cậu Jules lắc đầu:

- Không hẳn như thế. Sau khi chết, người ta bước vào một giai đoạn chuyển tiếp (transition period), khi các điều kiện vật chất mà họ thường bám víu vào đang từ từ tan rã và một thế giới mới lạ bắt đầu xuất hiện rõ dần. Cái thế giới này là thế giới của ánh sáng, nhiều người gọi đây là "cõi sáng" cũng không sai. Đây không phải là thứ ánh sáng như ánh sáng mặt trời, mà là một thứ ánh sáng rọi khắp cùng một nơi, không một cái gì có thể che khuất được nó. Một người có tâm trạng xấu xa, hèn kém thì không dám nhìn thứ ánh sáng này và thường tìm cách tránh né nó; nhưng một người hiền lành, thánh thiện thì thoải mái hơn vì họ biết chấp nhận sự thật. Dù sao chẳng nữa khi từ giã xác thân, ai cũng thấy bầu ánh sáng này và nó soi rõ tâm thức họ, cho họ thấy rõ các diễn tiến xảy ra trong cuộc đời vừa qua. Họ sẽ thấy mình thành công chỗ nào, thất bại chỗ nào, đã học hỏi được những gì hay thiếu học hỏi được những gì. Họ sẽ thấy lại những cảnh đổ máu do chính họ gây nên hay những đau khổ mà họ đã gây ra cho người khác. Họ cũng ý thức được các hành vi nhân đức, hy sinh, quả cảm của mình và rút tĩa kinh nghiệm học hỏi. Dần dần họ ý thức rằng chính các hành động trong quá khứ đã đưa đẩy họ đến hoàn cảnh trong cuộc sống này và hành động của họ trong kiếp này sẽ quyết định số kiếp tương lai của họ. Sau khi đã duyệt xét lại tất cả mọi hành động của mình, họ sẽ có những quyết định riêng, dù đó là quyết định gì chẳng nữa cũng là bước đầu quan trọng của sự tự biết mình. Chính sự tự biết mình này là khởi điểm cần thiết cho sự tiến hoá của con người.

NHỮNG NGƯỜI LÍNH VÀ TỬ TRẦN

Điều anh cần biết là chính cái tâm trạng khi chết sẽ ảnh hưởng rất lớn đến đời sống ở kiếp sau, làm sao có thể chết một cách thoải mái, an lành, chấp nhận sự chết mà không chống lại nó. Nghệ thuật chết là làm sao không mong cầu kéo dài thêm đời

sống, không hối tiếc về những điều có thể làm nhưng đã không làm, không giận hờn, oán ghét bất cứ ai mà thanh thản bước qua cõi tư tưởng này một cách ung dung tự tại. Bây giờ anh đã biết cách chữa lành bệnh rồi, tôi nghĩ anh có thể giúp đỡ cho các bạn bè anh cũng vừa từ trần, họ rất đông và đang đau đớn, khổ sở cần được giúp đỡ. Các anh cần biết rằng, ở cõi này không có chiến tranh nữa, chúng ta có thể giúp đỡ nhau, đìu dắt nhau mà không sợ bị ngộ nhận hay hiểu lầm vì các giá trị ở cõi trần qua đến bên này không còn nghĩa lý gì nữa. Tất cả mọi thứ như tiền bạc, địa vị, danh vọng, quyền lực đều trở nên vô giá trị; chỉ có tình thương và sự hiểu biết là còn giá trị vĩnh cửu mà thôi.

Andrew rụt rè đặt câu hỏi:

- Thưa ông, vậy gặp lính Đức tôi phải làm sao?

Ông Jules mỉm cười:

- Quân Đức cũng là bạn của anh và anh nên giúp đỡ họ.

Andrew nhăn mặt tỏ vẻ không đồng ý nhưng anh cũng cố gắng:

- Nhưng họ đâu biết tôi là bạn, nếu gặp tôi họ xông lại đánh tôi thì sao? Tôi cần phải tự vệ chứ.

Ông Jules lắc đầu:

- Anh nên tránh đi. Ở cõi trần anh phải tự vệ chứ bên này thì họ không thể làm gì được anh đâu. Dù họ có bao vây bắn anh vẫn vô ích thôi. Anh vừa qua đây chưa hiểu

biết mọi việc, anh nên nghe theo lời khuyên của tôi. Hiện nay chúng ta đang ở cõi tu tưởng, tất cả mọi hiện tượng vật chất đều không thể làm hại được chúng ta, vì chúng ta đâu còn xác thân nữa. Nay các bạn, những vùa người từ trần chưa biết điều đó. Họ đang đau khổ, cần được an ủi, và anh hãy coi họ như một con người đang cần được trợ giúp... Anh đừng nghĩ họ là thù hay là bạn vì các danh từ đó hoàn toàn vô giá trị ở cõi bên này. Khi anh hành động với cái tâm trong sạch, đầy bác ái, thương yêu thì không một mãnh lực gì có thể hại anh được. Nếu anh không oán ghét hay giận hờn mà chỉ một lòng thương xót, giúp đỡ người khác thì luồng hào quang bao quanh anh sẽ trở nên sáng chói, kẻ hung ác sẽ không dám nhìn chừ đừng nói ám hại anh. Dù anh ở bất cứ nơi đâu, anh cũng sẽ được Thượng Đế che chở vì anh đang làm những việc đúng với thiên ý.

Andrew vội vã đứng thẳng người lên theo thói quen của một quân nhân và nghiêm giọng:

- Xin tuân lệnh ngài.

Ông Jules mỉm cười quay qua phía tôi:

- Còn cháu Steve, công việc của cháu khác với Andrew. Thời gian cháu ở cõi này không còn lâu nữa, vậy hãy cố gắng quan sát, học hỏi những gì cháu có thể học được. Cháu sẽ trở lại cõi trần.

Tôi ngạc nhiên kêu lớn:

- Cậu nói sao? Cháu sẽ trở lại cõi trần?

Ông Jules gật đầu:

- Đúng thế. Cháu chưa chết. Lúc trái mìn nổ, cháu bị sức ép dồn ngay lên ngực nên tắt thở, cháu đã hôn mê mấy giờ liền nhưng tình trạng này sắp chấm dứt. Nhiệm vụ của cháu quan trọng hơn của Andrew, cháu sẽ tiết lộ cho nhân loại biết về những điều cháu đã học hỏi ở cõi này.

Tôi bối rối rồi rụt rè:

- Thưa cậu Jules, nếu cháu không chết, phải chăng đây chỉ là một giấc mộng? Làm sao cháu có thể giải thích cho mọi người biết rằng cháu không chiêm bao? Làm sao cháu không bị người mọi người lên án là bịp bợm hay điên loạn?

Ông Jules mỉm cười gật đầu:

- Không đâu! Đây không phải là một giấc mộng. Sự trở về của cháu rất quan trọng và hữu ích cho nhân loại, nhất là trong giai đoạn này. Cháu cứ làm hết sức mình và nên nhớ còn có ơn trên phù hộ cháu nữa. Không bao lâu nữa cháu sẽ tỉnh lại và cậu sẽ giúp cháu nhớ lại những điều mà cháu chứng kiến ở cõi này

Tôi ngạc nhiên:

- Nếu cậu không giúp thì khi tỉnh lại cháu sẽ quên hết sao?

Ông Jules gật đầu:

- Thông thường thì người ta không nhớ được nhiều những chuyện xảy ra trong giấc ngủ. Trí óc con người sẽ thu xếp những dữ kiện này một cách lộn xộn vô trật tự và đầu óc phán đoán của con người sẽ không chấp nhận nó nên đa số đều loại bỏ những ký ức này. Cháu nên biết ngoài thể xác, còn có những thể khác nữa, mỗi thể đều có những giác quan riêng của chúng. Nếu không biết kiểm soát các thể này, các dữ kiện ở cõi tư tưởng sẽ bị ghi nhận một cách sai lạc, méo mó và trở nên mơ hồ, lộn xộn, vô lý... Do đó người ta sẽ không thể nào suy luận được nó một cách hữu hiệu. Một lúc khác, cậu sẽ giảng cho cháu nghe sau, bây giờ chúng ta hãy lên đường vì thời giờ không còn nhiều lắm đâu.

Tôi đi theo ông Jules đến một căn nhà nhỏ, trong nhà có một người đàn bà và hai đứa con nhỏ. Hai đứa bé đang đùa nghịch một cách vô tư nhưng người đàn bà thì đang đau khổ. Bà đã khóc hết nước mắt vì vừa nhận được giấy báo tin chồng bà tử trận. Ngay lúc đó một quân nhân quần áo dính đầy máu ở ngoài bước vào. Ông nói với vợ:

- *Này Emma, anh đã về đây.*

Dĩ nhiên người đàn bà không nghe thấy gì nên vẫn khóc, nhưng hai đứa bé ngừng chơi kêu lên:

- *Cha! Cha đã về!*

Người đàn bà đưa tay bồng hai đứa bé và khóc lớn:

- *Cha các con chưa về đâu.*

Ông Jules nói với tôi:

- *Cháu thấy không, hai đứa bé còn nhỏ, đầu óc vô tư và nhạy cảm nên chúng nhận ngay được sự hiện diện của cha chúng mặc dù mắt không nhìn thấy.*

Ông quay ra nói với người quân nhân:

- *Này anh bạn, chị nhà không thấy anh đâu nhưng anh hãy đợi một lúc nữa khi chị ngủ, khi tâm hồn của chị thoải mái, không bận bịu hay bị chi phối bởi các tư tưởng tiêu cực thì chị có thể tiếp xúc được với anh. Dĩ nhiên khi thức dậy, chị sẽ không nhớ gì hết nhưng nếu anh khéo léo khuyên bảo thì chị sẽ cảm thấy được an ủi rất nhiều. Anh đã hiểu và biết chấp nhận số phận nên anh không còn đau khổ bao nhiêu nhưng anh có thể giúp cho chị bớt đau khổ...*

Người quân nhân cung kính nghiêng mình trước ông Jules:

- *Xin cảm ơn Ngài. Ngài đã giúp đỡ tôi và các anh em trong binh chủng của chúng tôi rất nhiều. Thay mặt các anh em, tôi xin cảm tạ ngài.*

Ông Jules chỉ tay về phía tôi:

- *Đây là thanh niên mà tôi đã nói với anh trước đây.*

Người quân nhân bắt tay tôi một cách nồng nàn:

- *Nhờ anh nói giùm với nhà tôi rằng "Bông hồng dù ở đâu cũng đều là một bông hồng và lúc nào cũng đẹp hết". Anh cứ nói vậy là nhà tôi hiểu. Sau đây là địa chỉ của nhà tôi...*

Cậu Jules chờ tôi nói chuyện với người quân nhân kia xong rồi mới ra hiệu cho tôi đi theo. Lần này đã quen nên tôi lướt đi một cách nhẹ nhàng, hai chân không hề đung dật và chỉ thoáng giây chúng tôi đã đến một căn nhà khác. Trong nhà có hai người già đang ngồi than khóc dưới ngọn đèn leo lét. Họ vừa nhận được điện tín báo tin người con trai của họ đã tử trận. Tuy nhiên họ không biết rằng anh này cũng đang có mặt trong nhà, dĩ nhiên dưới một thể dạng khác. Anh mặc bộ quân phục dính đầy máu, cố gắng tiếp xúc với cha mẹ nhưng không được nên rất đau khổ. Anh kêu lên:

- Trời ơi, mẹ tôi không nghe thấy tôi. Mẹ tôi tưởng tôi đã chết nhưng tôi vẫn còn sống kia mà. Làm sao tôi có thể nói cho mẹ tôi hiểu được đây!

Cậu Jules vỗ vai người quân nhân, an ủi:

- Anh hãy bình tĩnh. Tôi sẽ giúp anh nhưng trước hết anh hãy nghe tôi nói đã. Anh hãy nhìn bức hình chụp khi anh vừa tốt nghiệp trường võ bị treo trên tường kia, khi đó anh mặc bộ quân phục mới và sạch, người không bị một vết thương nào, anh hoàn toàn khoẻ mạnh, vui vẻ. Bây giờ anh hãy tưởng tượng rằng hiện nay anh cũng y hệt như thế.

Người quân nhân làm theo lời ông Jules. Lạ thay chỉ một thoáng giây sau anh đã mặc bộ quân phục mới tinh. Gương mặt anh hết đau khổ, nhăn nhó mà trở nên sáng sủa, tươi tắn. Các vết thương trên thân thể anh hoàn toàn biến mất. Chính người quân nhân cũng ngạc nhiên về sự kiện này nên anh sững sờ một lúc rất lâu trước khi quay nhìn về phía cha mẹ. Cậu Jules nói tiếp:

- Anh hãy nghĩ đến tâm trạng của anh trong ngày tốt nghiệp đó. Anh đã hãnh diện và sung sướng biết bao, phải không? Bây giờ anh hãy hồi tưởng hoàn cảnh tốt đẹp lúc đó rồi đến bên cạnh cha mẹ anh, chia sẻ sự sung sướng đó với họ. Tình thương có một sức mạnh an ủi phi thường, anh hãy làm như tôi nói đây...

Người quân nhân làm y hệt như lời khuyên, và tôi thấy rõ một luồng hào quang từ thân thể anh tỏa ra, lan rộng khắp phòng, bao bọc cả hai người già đang ngồi đó. Tự nhiên bà mẹ bớt khóc và trở nên bình tĩnh hơn. Bà nói với chồng:

- Henri, tôi có cảm giác rằng con mình không đến nỗi nào, chắc nó được ơn trên phù hộ... Tôi chắc nó thế nào cũng được ơn trên phù hộ.

Ông già cũng ngưng khóc. Ông nhìn vợ một lúc rồi nhẹ nhàng:

- Có lẽ bà nói đúng. Chúng ta hãy cầu nguyện Thượng Đế.

Cả hai bước đến bên chiếc thánh giá treo trên tường và quỳ xuống cầu nguyện. Người quân nhân cũng bước đến quỳ bên cha mẹ. Tự nhiên căn phòng bỗng bừng sáng lên một thứ ánh sáng chói lọi, tinh khiết khiến tôi cũng cảm thấy sung sướng, thoải mái lây. Cậu Jules nói với tôi:

- Cháu thấy không, sự đau khổ của người chết có thể ảnh hưởng đến người sống và ngược lại, nếu người sống đau khổ, than khóc thì họ cũng ảnh hưởng rất nhiều đến người chết. Điều quan trọng là phải làm sao để giúp cho họ bình tĩnh trở lại, sáng suốt ý thức về sự việc đang xảy ra. Một phương pháp rất hữu hiệu là biết cách gọi lại những kỷ niệm đẹp nhất, những cảm giác sung sướng nhất, để giúp họ thoát khỏi tình trạng hoảng hốt kia. Chỉ khi nào họ thoải mái an lạc và sáng suốt thì cháu mới có thể

giúp đỡ họ được. Người quân nhân này là sĩ quan trường võ bị, từ nhỏ đã say mê binh nghiệp, ngày tốt nghiệp là ngày anh sung sướng nhất vì đã thoả mãn được niềm mong ước từ trước. Biết cách nhắc nhở anh ta hồi tưởng lại kỷ niệm đó để anh bình tĩnh trở lại, thoát khỏi ảnh hưởng đau khổ của cái chết, giảm bớt sự giằng co quynh luyén với gia đình thì anh mới có thể siêu thoát được.

- Nhưng siêu thoát là thế nào?

Ông Jules mỉm cười:

- Con người là một thực thể phức tạp gồm có nhiều thể khác nhau chứ không phải chỉ có thể xác mà thôi. Điều này khoa học không thể giải thích rõ rệt vì đối tượng của khoa học chỉ xây dựng trên căn bản của các giác quan thuộc về thể xác, vốn hết sức giới hạn. Khi xác thân không còn sử dụng được nữa, các thể khác cần được giải phóng ra khỏi xác thân càng sớm chừng nào càng hay chừng đó, đó là sự siêu thoát. Cháu nên biết rằng tâm trạng con người khi từ trần hết sức quan trọng vì nếu có sự quynh luyén thì sự giải phóng này sẽ bị trì hoãn lại rất lâu, gieo các ấn tượng đau khổ lên các thể kia, và ảnh hưởng đến các kiếp sống mai sau. Đó cũng là lý do người ta cần tránh than khóc, kêu gọi kẻ lễ trong các đám tang mà phải bình tĩnh đặt hết tâm hồn vào sự cầu nguyện cho người quá cố được siêu thoát. Cháu nên biết rằng tâm trạng con người lúc từ trần hết sức kinh khủng đối với những ai tin rằng chết là mất hết tất cả. Đa số thường cố gắng bám vào sự sống một cách tuyệt vọng. Có người cho rằng có một thế giới khác, một cảnh âm ty địa ngục ghê sợ, đang chờ đón họ nên họ nhất định không chịu từ bỏ cõi trần. Do đó, có một sự phấn đấu mạnh mẽ giữa phần thân xác sắp tan rã và phần tâm linh cố gắng giữ nó lại. Đó cũng là lý do nhiều người cứ hấp hối mãi mà cũng không chết (comatose). Sau khi chết, nhiều người cứ quanh quẩn bên cạnh xác thân của mình, dù thấy xác thân đó rã ra, bị giòi bọ đục khoét

cho đến khi xác thân hoàn toàn tan rã thì mới siêu thoát được. Tình trạng này có thể kéo dài nhiều năm, gieo vào tâm thức người đó những ấn tượng hết sức ghê gớm, đau khổ và sự ám ảnh này sẽ ảnh hưởng nhiều đến cá tính của người đó trong kiếp sau.

Sau khi cầu nguyện xong, người quân nhân bước đến cạnh cậu Jules:

- Cám ơn ngài đã giúp cho tôi và cha mẹ tôi. Bây giờ tôi phải làm gì?

- Anh hãy đợi khi cha mẹ anh ngủ say, khi các giác quan thể xác của cha mẹ anh tạm thời yên nghỉ thì anh có thể tiếp xúc được với hai ông bà ở một bình diện khác. Điều cần nhất là chính anh phải có sự thoải mái, bình an đã rồi anh mới có thể an ủi được cha mẹ anh, giúp họ bớt đau khổ.

Người quân nhân gật đầu như hiểu lời khuyên bảo:

- Xin cám ơn ngài. Nếu cha mẹ tôi bớt đau khổ thì tôi có thể yên tâm được rồi.

- Anh cứ yên tâm. Tôi biết cha mẹ anh sẽ được thoải mái. Ông bà đã biết chấp nhận và đặt tất cả vào bàn tay Thượng Đế. Một khi đã để cho Thượng Đế hành động thì mọi sự sẽ tốt đẹp. Còn về phần anh, chút nữa có một thiếu nữ tên là Marjorie sẽ đến gặp anh. Cô ta sẽ giúp đỡ và hướng dẫn anh. Anh nên nghe theo lời khuyên của cô ấy.

STEVE CÙNG VỚI CẬU ĐI AN ỦI NHỮNG NGƯỜI LÍNH VỪA TỬ TRẬN

Tôi ngạc nhiên:

- Nhưng cậu muốn đưa cháu đi đâu?

Ông Jules từ tốn trả lời:

- Có lẽ cháu đã quen ít nhiều với đời sống bên này rồi nên cháu sẽ giải thích cho cháu về những việc đã và sẽ xảy ra. Trước hết nhân loại đang trải qua một cuộc chiến tranh lớn. Tại sao lại có cuộc chiến này và trong cuộc chiến cháu sẽ được giao phó nhiệm vụ gì. Cuộc chiến hiện tại là một điều không thể tránh được mặc dù nó có vẻ phi lý và dã man. Con người không thể tránh được hiểm họa của chiến tranh vì đã có nguyên nhân thì phải có hậu quả. Mặc dù những người gây chiến tranh phải chịu trách nhiệm về việc họ đã làm nhưng mọi người, vì những nguyên nhân sâu xa trong quá khứ, cũng đều chia phần trách nhiệm và phải học lại bài học mà họ cần phải học. Đời sống là một trường học mà trong đó chiến tranh là một bài học quan trọng. Trong hoàn cảnh đau khổ, tang tóc, nhiều người nghĩ rằng thế giới đã đến lúc suy tàn, sức mạnh của bạo lực sẽ đàn áp tất cả, điều ác sẽ thắng điều thiện, kẻ áp chế sẽ đạt được điều họ muốn. Điều này hoàn toàn không đúng. Một khi Thượng Đế đã điều khiển thì trước sau mọi sự sẽ đều tiến đến chỗ tốt đẹp, toàn thiện. Một cơn trùng hổ bé chết ngai cũng biết, và cũng do ý ngài thì cuộc chiến dù tàn khốc đến đâu cũng không thể xảy ra ngoài ý muốn của ngài được. Tuy nhiên dù sao đi chăng nữa, những kẻ góp phần gây ra cuộc chiến vẫn phải chịu trách nhiệm về hành động của họ.

Vẻ mặt của ông Jules bỗng trở nên dịu dàng, đôi mắt ông như đắm chìm trong một cõi giới nào đó, hình như ông đang ôn lại dĩ vãng xa xưa của những kinh nghiệm tranh đấu, đau khổ mà rồi nhân loại sẽ phải trải qua trước khi nhận thức về hành động của họ và thay đổi để trở nên thánh thiện, hiền lành. Ông mỉm cười bảo tôi:

- *Bây giờ chúng ta sẽ ra mặt trận vì một người bạn cũ của cháu sắp từ giã cõi trần, cháu hãy tìm cách an ủi và giải thích cho anh ta hiểu các sự kiện diễn ra ở cõi giới bên này, như vậy cháu sẽ quen với công việc mà cháu sẽ đảm nhiệm từ nay.*

Tôi theo ông Jules đến một khu rừng rậm, có tiếng súng nổ, tôi biết mình đã ra đến mặt trận. Tôi nhìn thấy các binh sĩ ẩn núp dưới giao thông hào, một số đang chuẩn bị cho một cuộc xung phong. Có tiếng đạn rít bên tai khiến tôi hoảng sợ, bảo ông Jules nên tìm chỗ tránh đạn thì ông mỉm cười lắc đầu:

- *Cháu không phải lo, bom đạn không làm gì được cháu đâu. Hiện nay cháu đâu còn thể xác nữa mà sợ!*

Ông Jules chỉ cho tôi thấy một binh sĩ đang bò dưới đất. Anh này định vòng ra phía sau một mô đất lớn để đánh tập hậu nhóm lính Đức đang trấn giữ ổ súng liên thanh gần đó. Điều anh không ngờ là vị trí của anh đã bị phát giác, một người lính Đức giờ súng lên nhắm anh bóp cò. Tôi chưa kịp la lên thì anh đã bật ngửa ra sau, đầu bị một viên đạn bắn trúng. Ngay lúc đó tôi nhận ra người lính là Andrew, một người bạn láng giềng đã nhập ngũ trước tôi ít lâu. Tôi thấy Andrew từ từ thoát ra khỏi thể xác và vẫn tiếp tục bò mà không hề biết rằng anh đã trúng đạn, bỏ lại cái xác nằm sóng sượt phía sau. Ông Jules thúc nhẹ vào hông tôi như ra dấu, tôi vội bước về phía Andrew. Anh này ngạc nhiên la lớn:

- *Ừa, Steve đấy ư? Anh làm gì ở đây vậy?*

Tôi chưa kịp trả lời thì Andrew đã kéo tôi nằm sát xuống đất:

- *Cẩn thận kẻo lính Đức nhìn thấy!*

Nhưng không kịp rồi, ba người lính Đức đã ở sau gò đất xông ra. Andrew hốt hoảng giơ súng lên nhưng đến lúc đó anh nhận rằng anh không hề cầm súng. Trông điệu bộ luống cuống của anh, tôi bật cười:

- Này Andrew, anh đã chết rồi còn đâu!

Nhưng Andrew không nghe câu tôi vừa nói, anh bận nhìn sững ba tên lính Đức đang khám xét cái xác của anh. Một người lục túi áo anh lấy ra bao thuốc lá trong khi hai người kia tháo súng và bao đạn trên vai anh. Andrew nổi giận xông đến đấm đá túi bụi nhưng ba người lính kia vẫn thản nhiên như không có chuyện gì xảy ra. Andrew giận giữ la om xòm cho đến lúc ba người lính thu thập xong chiến lợi phẩm, rút vào gò đất thì anh mới xúc động ôm lấy xác mình khóc oà. Tôi lúng túng nhìn anh không biết phải an ủi như thế nào cho đến khi anh ngừng lên nhìn tôi:

- Này bạn Steve, anh cũng chết rồi sao?

Tôi gật đầu. Andrew im lặng suy nghĩ, bất chợt anh thốt lên:

- Thôi thế là hết. Bạn chết trước tôi vậy bạn có thấy thiên đàng ở đâu, địa ngục và quỷ sứ ở đâu không?

Từ trước đến nay tôi chưa hề suy nghĩ về điều này nên thoạt nghe cũng hốt hoảng, tôi nhìn quanh nhưng không thấy cảnh vật có gì khác lạ. Andrew cũng lên tiếng:

- Tôi chẳng thấy có gì khác lạ hết, ở đây giống hệt như cõi trần chỉ khác ở chỗ tôi nói mà mấy tên lính kia không nghe, tôi đánh chúng cũng không được. Bây giờ chúng ta phải làm sao đây? Mấy tên lính Đức đến, mình có đánh nữa không?

Tôi lắc đầu:

- Anh quên rằng chúng ta đã chết rồi sao?

Andrew gật đầu đồng ý, rồi theo thói quen anh móc túi lấy thuốc lá ra hút nhưng dĩ nhiên không thể hút được. Anh lẩm bẩm chửi một hồi rồi than:

- Trời ơi, tôi không hút thuốc được nữa, có gì khổ bằng không được hút thuốc nữa, như vậy là chết tôi rồi...

Tôi đập nhẹ lên vai anh nhắc nhở:

- Nhưng chúng ta đều chết rồi kia mà.

Andrew giật mình sờ tay lên trán va la lớn.

- Trời ơi, làm sao đầu tôi lại lủng một lỗ lớn như thế này! Có ai băng bó giùm cho tôi, làm ơn gọi y tá cho tôi... Thôi chết rồi, lủng một lỗ to như vậy thì mất hết máu rồi còn gì...

Ngay lúc đó ông Jules bước đến bên Andrew. Ông vừa băng bó vừa thoa thuốc:

- Thuốc này thần diệu lắm, chỉ thoa vào là khỏi ngay, bảo đảm không có sẹo... Anh nhìn xem, vết thương lành rồi đó.

Andrew giơ tay sờ lên trán. Vết thương đã hoàn toàn biến mất. Anh bật cười sung sướng:

- Hay thật! Hay thật! Làm sao lại có thứ thuốc kỳ diệu như vậy. Này bác sĩ, thuốc này chế tạo ở đâu vậy?

Ông Jules mỉm cười từ tốn:

- Này anh bạn, không phải thuốc này công hiệu đâu, tôi chỉ bày trò ra vậy thôi. Chính anh đã chữa lành cho anh đó. Bên này là cội của tư tưởng và do sức mạnh của tư tưởng mà anh thấy mình bình phục. Dù có mất cả tay chân nhưng khi nghĩ rằng mình lành lặn thì tức khắc sẽ lành lặn ngay. Điều đáng tiếc là nhiều người không nghĩ vậy. Họ cứ nghĩ là mình đang đau đớn, khổ sở vì cụt tay, cụt chân, cụt đầu và sống mãi trong tình trạng khủng hoảng như vậy rất lâu. Chính cái tâm trạng đau khổ kéo dài đó sẽ tạo ra những nỗi ám ảnh trong tiềm thức, ảnh hưởng vào những kiếp sống mai sau. Cũng như thế, một người chết vì nước, vì lửa thường bị ám ảnh bởi những yếu tố này và sau đó thường sợ lửa hay nước. Điều anh cần biết là chính cái tâm trạng khi chết sẽ ảnh hưởng rất lớn đến đời sống ở kiếp sau, làm sao có thể chết một cách thoải mái, an lành, chấp nhận sự chết mà không chống lại nó. Nghệ thuật chết là làm sao không mong cầu kéo dài thêm đời sống, không hối tiếc về những điều có thể làm nhưng đã không làm, không giận hờn oán ghét bất cứ ai mà thanh thản bước qua cội tư tưởng này một cách ung dung tự tại. Bây giờ anh đã biết cách chữa lành bệnh rồi, tôi nghĩ anh có thể giúp đỡ cho các bạn bè anh cũng vừa từ trần, họ rất đông và đang đau đớn, khổ sở cần được giúp đỡ. Các anh cần biết rằng, ở cội này không có

chiến tranh nữa, chúng ta có thể giúp đỡ nhau, dìu dắt nhau mà không sợ bị ngộ nhận hay hiểu lầm vì các giá trị ở cõi trần qua đến bên này không còn nghĩa lý gì nữa. Tất cả mọi thứ như tiền bạc, địa vị, danh vọng, quyền lực đều trở nên vô giá trị; chỉ có tình thương và sự hiểu biết là còn giá trị vĩnh cửu mà thôi.

GẶP NGƯỜI TÌNH CŨ

Ông giơ tay chỉ ra phía sau và tôi thấy có một bầu ánh sáng chói lọi trong không trung khiến tôi phải nhắm mắt lại cho khỏi loá. Tôi nghe một giọng nói êm dịu:

- Đây anh Steve, anh còn nhớ em không?

Tự nhiên tôi nhận ra ngay giọng nói của Marjorie, một người bạn gái ngày trước nhưng cô ta đã chết vì một tai nạn khi còn ở trung học kia mà. Tôi mở mắt ra và thấy Marjorie đang đứng trước mặt tôi, toàn thân bao phủ trong một lớp ánh sáng chói lọi. Cô bật cười:

- Anh đừng ngạc nhiên, em vẫn như xưa chứ đâu có khác gì... O kìa! Tại sao anh lại nghĩ rằng em là một thiên thần?

Tôi bối rối:

- Nhưng... nhưng tại sao cô lại biết như vậy?

Marjorie bật cười liêng thoảng:

- Em biết chứ! Em đọc được tư tưởng của anh... anh ngạc nhiên vì màu sắc hào quang ư? Anh cũng có hào quanh đấy chứ, anh không thấy sao?

Chưa lúc nào tôi lại bối rối như lúc này. Sự có mặt của ông Jules và bây giờ của Marjorie, một người bạn gái đã qua đời từ nhiều năm, khiến tôi mệt mỏi muốn ngồi xuống đất. Tuy nhiên Marjorie không để tôi yên, cô vẫn liếng thoắt như hồi nào:

- Này anh Steve, anh không hề mệt đâu, anh chỉ mệt vì anh tưởng anh mệt đó thôi. Lúc này anh đâu có mệt, anh đang vui vẻ, khoẻ khoắn kia mà. Anh nghĩ nhiều quá... Chuyện đã qua rồi anh nghĩ làm chi?

Quả thật tôi đã nghĩ đến cái chết của Marjorie năm xưa, chính tôi đã đi đưa đám tang nàng và ngồi bên cạnh mộ nàng rất lâu. Marjorie dường như cảm động, mắt cô chớp chớp một lúc rồi vui vẻ hồn nhiên trở lại:

- Anh Steve thân yêu, em biết điều đó. Hồi đó em biết hết, thấy hết và nghe hết những điều anh nói bên mộ em. Sau đám tang, em thấy anh đi thơ thẩn ngoài nghĩa địa một mình, em thấy anh khóc nhiều. Anh còn đi theo con đường dẫn đến trường mà trước kia chúng ta thường dạo mát. Lúc đó em vẫn đi bên cạnh anh mà anh đâu có biết.

Tôi kêu lên thất thanh:

- Thật sao, em vẫn ở bên anh hay sao?

Marjorie thản nhiên gật đầu:

- Đúng thế. Em thấy anh buồn quá nên quàng lấy vai anh để an ủi, nhưng anh nào có hay. Em biết mình đã chết nên không thể tiếp xúc với anh được nữa, nhưng thật ra danh từ "chết" không đúng đâu. Sự thật thì chúng ta không bao giờ chết cả. Đúng vậy, em và anh cũng như mọi người khác chẳng bao giờ chết. Anh thấy không, hiện nay chúng ta vẫn linh động, thoải mái, sống mạnh mẽ hơn bao giờ hết kia mà! Chúng ta đang tiến về nguồn, nguồn sống thương yêu tràn đầy ân phước của Đấng Tối Cao. Dĩ nhiên lúc này anh còn đang bán tín bán nghi nhưng em mong anh tin em. Nhiều người không tin em mặc dù em cố gắng thuyết phục họ, nhưng anh thì phải khác chứ. Anh biết không, em đã gặp rất nhiều người cũng bị tai nạn xe cộ như em vậy. Họ than khóc quá chùng, kể oán hận người đã gây ra tai nạn, người thì tiếc đã không làm được những việc khi còn sống. Em đã đến bên họ, khuyên can họ, an ủi họ để họ hiểu rằng đời sống của họ không hề chấm dứt như họ nghĩ mà là một sự chuyển tiếp. Trong giai đoạn này họ được sống trong một tình thương tuyệt vời nhưng chẳng mấy người chịu nghe.

Càng nói bầu ánh sáng bao quanh Marjorie càng sáng chói, bao phủ quanh thân nàng khiến nàng trông càng đẹp, một vẻ đẹp thanh cao, đáng kính khiến tôi phải lùi lại. Marjorie nheo mắt nhìn tôi và thông thả:

- Đó là công việc của em, một công việc quan trọng. Trước khi giao việc này cho em, ngài đã dặn em phải suy nghĩ kỹ. Em đã đắn đo rất cẩn thận trước khi nhận lời. Công việc thật nặng nhọc nhưng em rất sung sướng đã an ủi, giúp đỡ cho những người vừa từ trần. Em ở kề cận bên họ, nhắc nhở cho họ rằng đời sống thật sự chỉ có sự thương yêu chứ không có sự hối tiếc, giận hờn.

Tôi ngạc nhiên:

- Em nói ngài đã giao việc cho em, vậy ngài là ai?

Marjorie chỉ về phía sau tôi:

- Chính cậu Jules đã đưa em đến gặp ngài. Ngài chính là Thượng Đế chứ ai nữa!

Quả thật tôi rất bối rối. Tôi đưa mắt nhìn ông Jules và Marjorie không biết phải nói như thế nào nữa. Phải chăng tôi đang mê ngủ? Phải chăng đây chỉ là một giấc chiêm bao? Ông Jules âu yếm:

- Cháu không chiêm bao đâu. Hiện nay cháu đang ở một cõi giới khác với cõi trần. Ở đây thời gian và không gian không còn chi phối nữa, cũng không có các ràng buộc vật chất. Khi muốn đến đâu người ta có thể đến đó ngay, lúc này cháu chẳng đã trở về nhà hay sao? Bây giờ cháu hãy đi theo cậu, chúng ta có việc phải làm sau này cháu sẽ có dịp gặp Marjorie sau.

BƯỚC QUA CỬA TỬ GẶP NGƯỜI CẬU ĐÃ CHẾT

Steve Buckley là một tân binh vừa nhập ngũ. Anh được huấn luyện tại một căn cứ quân sự tại tiểu bang Carolina. Trong buổi thực tập cách gài mìn, gỡ mìn thì một quả mìn đã nổ ngay gần chỗ anh đứng. Tuy thân thể không bị thương nhưng anh bị sức chấn động làm ngất đi và trút hơi thở cuối cùng trên đường đến bệnh viện. Mọi phương pháp làm hồi sinh đều vô hiệu. Khi đến bệnh viện, một y sĩ khám nghiệm xác nhận anh đã chết. Xác anh được quàn tạm trong nhà xác chờ thông báo cho thân nhân. Khoảng vài giờ sau đó, anh tỉnh dậy trước sự ngạc nhiên của mọi người. Sau đó anh đã thuật lại câu chuyện như sau:

"Tôi không hề ý thức gì về quả mìn nổ, tôi chỉ biết rằng bỗng dưng tất cả đều im lặng, một thứ im lặng tuyệt đối. Tôi lên tiếng gọi lớn nhưng không nghe ai đáp lại, cả sân tập bỗng trở nên vắng hoe, bao nhiêu bạn đồng ngữ bỗng biến đâu mất hết. Tôi đang phân vân chưa biết phải làm gì thì thấy có một người mặc đồng phục, tay cầm một cây dù đang đứng giữa bãi mìn. Tôi tự hỏi tại sao giữa quân trường lại có một thường dân đứng khời khời như vậy? Lúc đó trời quang đãng mà tại sao người này cầm dù? Người lạ nhìn tôi mỉm cười và rảo bước đến tôi. Tôi bèn la lớn để cảnh cáo rằng ông ta đang đi trên một bãi mìn nhưng chưa kịp nói thì ông ta đã đến sát bên cạnh. Ông ta lên tiếng bằng một giọng thân mật:

- Có phải cháu Steve đó không? Tôi là cậu Jules đây.

Rồi ông ta thân mật hỏi thăm về mọi người trong gia đình tôi như một người thân thuộc. Không những ông ta biết rõ gia đình tôi mà còn biết đến cả con chó Bassette mà mẹ tôi rất cưng nữa. Linh tính báo cho tôi biết một sự chẳng lành. Tôi nhớ mang máng rằng mẹ tôi có một người em ruột đã chết từ lâu rồi kia mà. Ông Jules thông thả nói:

- Đây cháu Steve, mẹ cháu nhớ cháu lắm đó. Hôm nay bà làm món lassagna, một món mà cháu rất thích ăn.

Tôi đâm ra bối rối:

- Làm sao ông biết được chứ?

Ông Jules mỉm cười một cách bí mật.

- Thế cháu có muốn về thăm nhà không?

Tôi ấp úng đáp:

- Làm sao có thể về được? Nhà tôi ở tận New York kia mà... Hơn nữa tôi đang thực tập quân sự, phải sáu tháng nữa mới được về phép.

Ông Jules mỉm cười nắm lấy tay tôi xiết chặt:

- Không sao đâu, cháu chỉ cần nghĩ đến mẹ cháu là được.

Tôi luống cuống không biết phải làm gì thì vừa vặn thấy thượng sĩ York đang đi gần đó, tôi bèn lên tiếng gọi nhưng ông này không nghe, cứ cắm cúi đi thẳng. Tôi vội chạy đến chặn đầu thượng sĩ York nhưng dường như ông ta không trông thấy tôi mà cứ tiếp tục đi. Đến lúc đó ông Jules bước lại, ôn tồn khuyên:

- Ông ta không nhìn thấy cháu đâu. Cháu có muốn về thăm nhà không?

Sau một hồi thuyết phục, tôi bằng lòng và nghĩ đến mẹ tôi. Tự nhiên cảnh vật chung quanh đều thay đổi, tai tôi vẫn nghe giọng ông Jules ôn tồn:

- Cháu cứ bình tĩnh và tập trung tư tưởng để nghĩ đến mẹ cháu là được rồi.

Tôi thấy mình đang đứng trong nhà trước mặt mẹ tôi. Bà đang làm món lasagna thơm phức. Các em tôi đang ngồi xem ti vi, chúng nói chuyện ồn ào và không chú ý gì đến sự hiện diện của tôi cả. Trong lúc xúc động tôi chạy đến ôm chầm lấy mẹ tôi nhưng bà vẫn thản nhiên nấu nướng, không hề biết gì. Đến lúc đó tự nhiên tôi thấy

lạnh mình. Lúc này thượng sĩ York cũng không hề thấy tôi. Phải chăng tôi đã chết? Tôi vừa hoảng hốt thì chung quanh bỗng như tối sầm lại, dường như có một sức mạnh kỳ lạ nào đó lôi kéo tôi vào một lớp sương khói màu xám đục... Tôi chưa biết phải phản ứng như thế nào thì ông Jules đã đến bên cạnh. Khi đó tôi mới thấy hình như đứng cạnh ông, tôi thấy mình bình tĩnh hơn.

- *Chuyện gì đã xảy ra cho tôi vậy? Tôi đã ra sao?*

Ông Jules nắm lấy tay tôi trấn an và ôn tồn:

- *Cháu đã về nhà rồi, có đúng không? Phải chăng là điều cháu vẫn ao ước trong suốt thời gian học tập quân sự?*

Tôi thắc mắc:

- *Nhưng tại sao mọi người không ai nhìn thấy tôi hết? Tại sao tôi không thể nói chuyện với ai được?*

Ông Jules thông thả giải thích:

- *Cháu phải hiểu rằng cháu đã về nhà nhưng không bằng thể xác mà bằng một thể khác... Chính cái tư tưởng mong muốn trở về nhà trong suốt thời gian cháu học tập quân sự đã khiến cậu tìm đến gặp cháu để giúp cháu hoàn tất tâm nguyện trên.*

Tôi thút thít khóc:

- *Như vậy là cháu đã chết rồi phải không?*

Ông Jules thông thả:

- Rồi cháu sẽ hiểu. Hiện nay cậu chỉ có thể cho cháu biết rằng cháu không còn ở cái thế giới quen thuộc của cháu nữa... Nhưng cháu không nên phí thì giờ vô ích, cháu chẳng mong trở về thăm nhà hay sao?

Tôi định thần nhìn quanh, cả nhà đã bắt đầu ngồi vào bàn ăn. Cha tôi vừa rót một ly rượu chát lớn, thông thả thưởng thức mùi vị trước khi ăn. Các em tôi đang cười đùa bàn tán về chương trình ti vi mà chúng vừa xem. Mẹ tôi vừa cắt đĩa lassagna vừa lẩm bẩm :*"Phải chi có thằng Steve ở đây, nó vẫn thích món này lắm!"*. Vì một lý do thầm kín nào đó, tôi đọc rõ tư tưởng của mẹ tôi và xúc động mạnh. Ông Jules giả thích:

- Ở cõi trần, người ta có thể nhận thức mọi vật bằng năm giác quan thông thường như nghe, nhìn, ngửi, nếm và sờ mó nhưng ở cõi này, các giác quan trên không còn sử dụng được nữa mà chỉ có tư tưởng mà thôi. Nếu cháu muốn tiếp xúc với mẹ cháu, cháu hãy tập trung tư tưởng gửi đến mẹ cháu những niềm yêu thương tốt đẹp nhất thì mẹ cháu sẽ nhận được.

